

Số: /BC-SKHĐT

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương

Thực hiện ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 1026-TB/TU ngày 28/4/2023 về việc xây dựng chính sách khuyến khích, thu hút các dự án đầu tư xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Văn bản số 1544/UBND-VP ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách khuyến khích thu hút các dự án đầu tư xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Ngày 15/6/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 1566/SKHĐT-ĐT, TĐ&GSĐT gửi Sở Tư pháp về việc đề nghị thẩm định Hồ sơ quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương (kèm theo hồ sơ trình thẩm định).

Ngày 30/6/2023, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh tổ chức hội nghị phản biện xã hội đối với Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 1345/BC-STP ngày 26/6/2023 của Sở Tư pháp và Thông báo số 152/TB-MT ngày 03/7/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về ý kiến phản biện xã hội đối với Dự thảo Quyết định, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo, giải trình cụ thể như sau:

1. Về ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp

1.1. Nội dung thứ nhất:

Tại điểm b mục I.3 Báo cáo thẩm định số 1345/BC-STP ngày 26/6/2023, Sở Tư pháp có ý kiến như sau: “Điều 4 dự thảo Quyết định quy định chế độ “miễn

tiền thuê đất” và được áp dụng cho tất cả các lĩnh vực (*giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường*), dự thảo Quyết định cũng không quy định chế độ miễn, giảm đối với từng khu vực đô thị cụ thể. Trong khi đó, khoản 2, Điều 6 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường (*được sửa đổi bổ sung tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ*) thì: “*Đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất tại các đô thị, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của địa phương quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực*”. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình và làm rõ quy định này của dự thảo văn bản; thực tiễn nhu cầu hỗ trợ của từng lĩnh vực ở địa phương và mức độ đáp ứng của ngân sách đối với việc hỗ trợ.

Sở Kế hoạch và Đầu tư giải trình như sau:

Chính phủ giao cho UBND cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của địa phương quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án xã hội hóa tại các đô thị, mức tối đa là miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian dự án, mức tối thiểu bằng mức ưu đãi theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về đầu tư.

Qua báo cáo rà soát của các sở chuyên ngành về thực trạng cơ sở vật chất các ngành giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thấy rằng trong giai đoạn hiện nay các lĩnh vực trên cần có sự quan tâm đầu tư như nhau do vậy không xây dựng các mức ưu đãi tiền thuê đất theo từng lĩnh vực. Mặt khác, để tạo điều kiện thu hút các dự án đầu tư từ nguồn vốn xã hội hóa thuộc các lĩnh vực nêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thống nhất chỉ đạo xây dựng mức ưu đãi tối đa về tiền thuê đất theo quy định của Chính phủ. Vì vậy, mức ưu đãi về tiền thuê đất tại Khoản 1 Điều 4 Dự thảo là phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ, đồng thời đảm bảo theo đúng ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 1026-TB/TU ngày 28/4/2023 về việc xây dựng chính sách khuyến khích, thu hút các dự án đầu tư xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1.2. Nội dung thứ hai:

Tại mục I.4 Báo cáo thẩm định số 1345/BC-STP ngày 26/6/2023, Sở Tư pháp có một số ý kiến về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản, cụ thể như sau:

- Căn cứ Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát bỏ các văn bản không phải là căn cứ pháp lý quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản như: Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

- Nội dung giải thích tại khoản 1, Điều 2 của dự thảo Quyết định cần được chuyển lên Điều 1 vì liên quan đến phạm vi điều chỉnh mà không phải là đối tượng áp dụng của văn bản.

- Điều 4 của dự thảo cần được trình bày thành các khoản 1, 2,... theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Điều 8: Đề nghị bỏ khoản 1, vì Điều 1 của dự thảo đã xác định rõ phạm vi điều chỉnh là "...*ưu đãi về đất đai*...", đồng thời chuyển khoản 3 thành khoản 1.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung Dự thảo.

2. Về các ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hải Dương

2.1. Về căn cứ ban hành quyết định:

Đề nghị xem xét bỏ căn cứ văn bản của Thường trực HĐND tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung Dự thảo.

2.2. Về từ ngữ:

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát trong dự thảo để thống nhất sử dụng cụm từ "*chế độ ưu đãi*".

- Đề nghị cần thống nhất trong dự thảo đối với cụm từ được gọi tắt "*dự án xã hội hóa*" bao gồm các lĩnh vực, thì sau đó không cần nhắc lại các lĩnh vực nữa.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung Dự thảo.

2.3. Về phạm vi điều chỉnh:

Đề nghị bổ sung thêm lĩnh vực giám định tư pháp. Lý do, các lĩnh vực xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP có bổ sung thêm lĩnh vực giám định tư pháp, so với Nghị định 69/2008 (*Điều 1. "1. Phạm vi điều chỉnh của Nghị định: Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: Giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp."*). Viết như trong Điều 1 của dự thảo là thiếu lĩnh vực này, do vậy việc bổ sung là cần thiết.

Sở Kế hoạch và Đầu tư giải trình như sau:

Theo quy định tại Nghị định số 59/2014/NĐ-CP có bổ sung lĩnh vực giám định tư pháp. Tuy nhiên, căn cứ tình hình thực tế của địa phương, các sở, ngành đã thống nhất tham mưu cho UBND tỉnh trong giai đoạn hiện nay tập trung xây dựng chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án xã hội hóa thuộc các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường. Nội dung này cũng đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương nghe và có ý kiến kết luận tại Thông báo số 1026-TB/TU ngày 28/4/2023.

2.3. Về đối tượng áp dụng:

- Tại khoản 1, nên viết cụ thể là: Đối tượng áp dụng như quy định tại khoản 2, Điều 1, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP; hoặc viết đầy đủ (*như khoản 2*):

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì đối tượng áp dụng của quy định này chỉ tập trung vào các nhà đầu tư có đề nghị nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xã hội hóa.

- Đề nghị nên bỏ khoản 2, Điều 2 trong dự thảo, lý do: Nhóm cơ quan, tổ chức, cá nhân nêu trong dự thảo không phải là đối tượng hưởng chế độ ưu đãi theo quyết định, họ là "người" có trách nhiệm phải thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung dự thảo.

2.4. Nội dung thứ tư:

Về điều kiện được hưởng chế độ ưu đãi: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm điều kiện ràng buộc được hưởng chế độ ưu đãi: "*Dự án đầu tư xã hội hóa sau khi hoàn thành xây dựng đi vào hoạt động phải đúng theo nội dung đã đăng ký và được UBND tỉnh chấp thuận*".

Sở Kế hoạch và Đầu tư giải trình như sau: Điều kiện này đã được thể hiện trong nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 3 của Dự thảo. Tuy nhiên, sau khi tiếp thu ý kiến phản biện, Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung, chỉnh sửa cụm từ "*Việc triển khai thực hiện*" thành "*Dự án triển khai thực hiện và đi vào hoạt động*" để đầy đủ và rõ ràng hơn.

2.5. Về tiêu đề của Điều 4 Dự thảo: Đề nghị sửa thành "*Chế độ ưu đãi về đất đai*" nhằm đảm bảo tính thống nhất của Quyết định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung Dự thảo.

2.6. Về nội dung của chế độ ưu đãi:

- Đề nghị chỉnh sửa lại cụm từ "*được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê*", sửa lại thành "*được miễn toàn bộ tiền thuê đất trong thời gian thuê đất*" và làm rõ nội dung cụm từ tại Điều 4 "*trường hợp dự án được gia hạn cho thuê đất thì không được hưởng ưu đãi về đất đai*".

Sở Kế hoạch và Đầu tư giải trình như sau:

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính (*sửa đổi Khoản 2 Mục 5 Thông tư số 135/2008/TT-BTC*): "*2.3. Trường hợp dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép gia hạn thời gian thuê đất thì không được hưởng ưu đãi về đất đai theo quy định tại Mục này*".

Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị được giữ nguyên như dự thảo để đảm bảo phù hợp với Nghị định của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính; đồng thời làm rõ thêm bằng việc bổ sung cụm từ "*đối với thời gian thuê đất được gia hạn*" vào cuối Khoản 1 Điều 4 Dự thảo.

2.7. Về trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa lại nội dung Dự thảo theo ý kiến phản biện.

2.8. Về trách nhiệm của nhà đầu tư: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa lại nội dung Dự thảo theo ý kiến phản biện.

2.9. Một số ý kiến khác: Trong thời gian tiếp theo, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thường xuyên nghiên cứu, tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung quyết định cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Trên đây là nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và các ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đối với dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh quan tâm, xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, ĐT, TD&GSĐT.

GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Diên